

Số: /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh về Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh về Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025.

Nâng cao nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chủ trương “Chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp”. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nhằm mục đích cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh vì sự phát triển của doanh nghiệp và kinh tế - xã hội của tỉnh. Phấn đấu góp phần đưa thứ hạng PCI của tỉnh Bắc Giang đến năm 2025 nằm trong nhóm 15 tỉnh/thành phố dẫn đầu cả nước, bình quân mỗi năm tăng khoảng 03 bậc trong xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

Góp phần xây dựng và tạo môi trường kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo động lực cho thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp, tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh. Thúc đẩy sự phát triển kinh tế tư nhân, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Xây dựng niềm tin giữa cộng đồng doanh nghiệp với các cơ quan nhà nước; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

2. Yêu cầu

Các giải pháp phải rõ ràng, cụ thể, thiết thực và phù hợp với thực tiễn và quan điểm, mục tiêu, định hướng của Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, có tính đột phá, sáng tạo, đổi mới, tạo ra những thay đổi góp phần nhằm nâng hạng điểm số các chỉ số thành phần PCI của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Phân công nhiệm vụ cho các phòng, đơn vị phải cụ thể (có định lượng), nhiệm vụ được giao đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ kết quả, rõ trách nhiệm của các đơn vị đầu mối, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp; gắn với các chỉ tiêu của chỉ số thành phần PCI; nhiệm vụ được giao nhằm tập trung cải thiện điểm số của các chỉ số thành phần có trọng số cao, ảnh hưởng trực tiếp đến tổng điểm số PCI, cải thiện điểm số, thứ hạng các chỉ số thành phần sụt giảm, duy trì và cải thiện các chỉ số thành phần tăng điểm, tăng điểm chậm trong thời gian qua.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tập trung cải thiện nâng cao điểm số của các chỉ số thành phần được gắn trọng số cao và ảnh hưởng lớn đến tổng điểm PCI gồm khắc phục những hạn chế của các chỉ số giảm điểm trong thời gian qua, gồm: chỉ tiêu doanh nghiệp đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ liên quan tới công nghệ, chỉ tiêu doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ liên quan tới công nghệ,...

- Các phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì, làm đầu mối trong các chỉ số thành phần có nhiệm vụ nghiên cứu, bám sát biểu phân công nhiệm vụ cải thiện chỉ số PCI giai đoạn 2021-2025 để xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện, trong đó đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, giám sát nhằm thực hiện đạt đúng mục tiêu đề ra của chỉ số đó. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về mục tiêu, điểm số của chỉ số thành phần được giao.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đấu góp phần đưa thứ hạng PCI của tỉnh Bắc Giang đến năm 2025 nằm trong nhóm 15 tỉnh/thành phố dẫn đầu cả nước, bình quân mỗi năm tăng khoảng 03 bậc trong xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Nâng điểm số các chỉ tiêu: doanh nghiệp từng sử dụng dịch vụ liên quan tới công nghệ, doanh nghiệp đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ liên quan tới công nghệ, doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ liên quan tới công nghệ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Các phòng, đơn vị cần thực hiện tốt các nội dung trong Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh về Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; trong đó, cần tập trung cao để hoàn thành các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm sau:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh

- Các phòng, đơn vị tổ chức phổ biến các nội dung Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh về Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

giai đoạn 2021-2025 tới toàn thể cán bộ công chức, viên chức (CCVC), người lao động thuộc cơ quan, đơn vị mình.

- Thực hiện quán triệt tới toàn thể cán bộ CCVC và người lao động trong đơn vị về việc nêu cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ tại các Hội nghị giao ban, Hội nghị cán bộ công nhân viên chức, Hội nghị tổng kết công tác hàng năm,...

- Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở cần nhận thức sâu sắc vai trò tiên phong trong cải thiện số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, địa phương. Năng động, gương mẫu trong thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, nói đi đôi với làm; không ngừng đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, tạo niềm tin cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có liên hệ công tác. Đề cao trách nhiệm, sự quyết đoán, sáng tạo, chủ động phối hợp trong hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị và đồng hành cùng doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh.

- Trưởng các phòng, đơn vị phải gương mẫu, đi đầu và chịu trách nhiệm về kết quả cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của lĩnh vực mình phụ trách. Không để cán bộ CCVC của đơn vị mình có hành vi tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà, những nhiễu trong quá trình thực thi công vụ.

- Trưởng các phòng, đơn vị có trách nhiệm giải trình đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư thông qua việc giải đáp những kiến nghị, khó khăn, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực mình quản lý.

- Thực hiện nghiêm các quy định, chỉ đạo từ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Lãnh đạo Sở để tạo thành một khối thống nhất trong thực hiện các chủ trương phát triển kinh tế- xã hội và giải quyết các công việc liên quan đến doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Tăng cường tiếp xúc gặp gỡ, trao đổi, đối thoại với các doanh nghiệp, nhà đầu tư thông qua nhiều hình thức linh hoạt tạo không khí thân thiện, cởi mở và thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, phô trương.

- Hàng năm, các phòng, đơn vị xây dựng kế hoạch khắc phục và cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, địa phương (DDCI) và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) liên quan đến nhiệm vụ được giao, nhất là các chỉ số thành phần giảm điểm, thứ hạng thấp.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện xây dựng kế hoạch cải cách hành chính nhà nước hàng năm đảm bảo hiệu quả nhằm góp phần xây dựng nền hành chính của tỉnh dân chủ, chuyên nghiệp, nâng cao trách nhiệm giải trình, từng bước hiện đại phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

- Các phòng, đơn vị có trách nhiệm rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc lĩnh vực quản lý để tham mưu kịp thời với UBND tỉnh điều chỉnh, bãi bỏ; các văn bản QPPL phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu về nội dung,

thẩm quyền, thể thức và kỹ thuật trình bày, trình tự, thủ tục ban hành theo quy định; công khai, minh bạch văn bản QPPL, chủ trương, chế độ, chính sách của ngành quản lý. Đồng thời, rà soát, đơn giản hóa quy định thủ tục hành chính (TTHC), loại bỏ các thủ tục rườm rà, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý đảm bảo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi đến giải quyết công việc.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong giải quyết TTHC; thực hiện tốt mô hình một cửa liên thông; áp dụng rộng rãi cơ chế liên thông điện tử, luân chuyển hồ sơ điện tử qua môi trường mạng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công để xây dựng thành công Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang và áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Phần đầu giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 đến 2025 đạt 20% trở lên trên tổng số hồ sơ phát sinh thực tế trong năm.

- Triển khai vận hành tốt Hệ thống quản lý văn bản và Điều hành công việc cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang.

- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính gắn với việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính với quán trình tiếp nhận, xử lý TTHC; đến năm 2025 tăng tỷ lệ số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thành công trong mỗi năm thêm 20% cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Thường xuyên kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ phục vụ và trách nhiệm trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý; kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu khi giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức (nếu có). Nâng cao chất lượng hoạt động trong việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh. Niêm yết công khai, đầy đủ đúng quy định các TTHC trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân tra cứu khi thực hiện giải quyết TTHC.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ doanh nghiệp

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ để lưu trữ, bảo quản và khai thác sử dụng một cách có hiệu quả; đáp ứng việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và khai thác kết quả giải quyết TTHC điện tử của đơn vị. Thực hiện giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi trên môi trường mạng.

- Nghiêm túc thực hiện hiệu quả “Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

- Triển khai hiệu quả Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025.

- Phối hợp với đơn vị liên quan triển khai cung cấp 100% dịch vụ của Sở đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4.

- Thực hiện chương trình hành động thúc đẩy chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang góp phần phát triển hạ tầng số của tỉnh đồng bộ, hiện đại đáp ứng được nhu cầu ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số cho các cơ quan Nhà nước và tổ chức, công dân trên địa bàn tỉnh nhằm cung cấp các dịch vụ giải pháp, hệ thống thông tin nền tảng số.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ nhằm phục vụ doanh nghiệp nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ.

- Hàng năm triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển Sàn Giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến tỉnh Bắc Giang (Techmart Online Bắc Giang).

- Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển thị trường công nghệ đến năm 2030. Trong đó, hình thành và phát triển thị trường khoa học và công nghệ cùng hệ thống doanh nghiệp khoa học và công nghệ; thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; hỗ trợ hình thành các tổ chức trung gian của thị trường khoa học công nghệ.

4. Thực hiện nhiệm vụ đổi mới mô hình phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng, tạo nền tảng cho phát triển nhanh, toàn diện và bền vững

- Phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp, các ngành liên quan thẩm định công nghệ các dự án đầu tư, kiên quyết không chấp nhận các công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, lãng phí tài nguyên.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 54-KH/TU ngày 09/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chiến lược phát triển công nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035; Nghị quyết số 401-NQ/TU ngày 03/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chiến lược phát triển nông nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035, trong đó tập trung nghiên cứu- ứng dụng khoa học và công nghệ để phát triển nhóm các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản của tỉnh như vải thiều, cây có múi, rau chế biến, đàn lợn, gà, sản phẩm theo chương trình OCOP... theo hướng an toàn, chất lượng, công nghệ cao, đạt tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế và xuất khẩu.

5. Hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thông tin, tháo gỡ khó khăn và đảm bảo quyền kinh doanh, quyền tiếp cận nguồn lực và cơ hội đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp

- Website của Sở phải đảm bảo chất lượng và độ mở nhằm tạo điều kiện tối đa cho các doanh nghiệp khai thác thông tin cần thiết cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh; công khai, minh bạch trong hoạt động để doanh nghiệp, nhà đầu tư dễ tiếp cận thông tin liên quan (trừ nội dung “mật” theo quy định) về: Quy hoạch, kế hoạch, chủ trương, chính sách, quy định của nhà nước, của tỉnh; các nguồn lực nhà nước và điều kiện, tiêu chí tiếp cận; danh mục các dự án kêu gọi đầu tư,...

- Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ, đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường và các TTHC liên quan tạo thuận lợi cho doanh nghiệp. Tạo sự bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và các nguồn lực tài chính của nhà nước.

6. Tập trung nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)

- Nghiêm túc thực hiện các giải pháp nâng hạng chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Định kỳ hàng năm xây dựng báo cáo đánh giá, phân tích và triển khai các giải pháp nâng điểm chỉ số PCI đến tất cả các phòng, đơn vị thuộc Sở. Người đứng đầu của các phòng, đơn vị cần nghiêm túc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kế hoạch nâng cao chỉ số PCI hàng năm và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về mục tiêu điểm số của các chỉ số thành phần, chỉ tiêu được giao.

- Hằng năm xây dựng Kế hoạch nâng hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Tích cực đối thoại với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để giải đáp những thắc mắc, tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị.

- Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch Chiến lược Sở hữu trí tuệ tỉnh Bắc Giang đến năm 2030; Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”; Kế hoạch nâng cao năng suất và chất lượng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 nhằm tạo lập môi trường thuận lợi, phát triển các doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh, có năng lực cạnh tranh cao dựa trên xác lập và khai thác tài sản trí tuệ...

7. Chú trọng thực hiện tốt công tác thu hút và xúc tiến đầu tư, gắn với nâng cao chất lượng thu hút đầu tư

Trên cơ sở Quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; các phòng, đơn vị tham mưu thực hiện có hiệu quả và phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất danh mục các dự án kêu gọi đầu tư hằng năm và giai đoạn 2021-2025. Thực hiện công khai quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh đến toàn bộ người dân.

8. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh đến tất cả cán bộ, công chức và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Trưởng các phòng, đơn vị quán triệt tới toàn thể cán bộ CCVC, người lao động trong đơn vị mình luôn nêu cao ý thức trách nhiệm, đổi mới tư duy, nhận thức trong thực thi công vụ, chuyển từ tư duy “cho phép”, “cấp phép” sang tư duy “phục vụ”.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để doanh nghiệp, nhà đầu tư nắm được cách thức và lợi ích truy cập vào Trang thông tin điện tử của Sở để nâng cao chỉ số “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin”.

- Đa dạng cách thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật để hỗ trợ doanh nghiệp thông qua các kênh: tổ chức các hội nghị, hội thảo; trực tiếp gửi văn bản; gọi điện thoại; gửi email; thông qua tổ chức hiệp hội doanh nghiệp; thông qua công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; tuyên truyền trực tiếp; tuyên truyền qua mạng xã hội Zalo, Facebook, Youtube,...

9. Quan tâm thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng

- Thực hiện đưa nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh vào tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ, CCVC hằng năm và khi xem xét quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ của Sở.

- Thực hiện khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích, sáng kiến hay trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh hàng năm.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng Sở chủ trì, đôn đốc, kiểm tra các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Đơn vị được giao chủ trì có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 01/3 hằng năm gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

3. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng về Kế hoạch này tới toàn thể công chức, viên chức; tăng cường công tác tuyên truyền, thường xuyên tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh (PCI); ý nghĩa của Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, cơ quan, đơn vị và các địa phương (DDCI) để hiểu được tầm quan trọng của các chỉ số này./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Bình